

## Chương 2

---

**NGHIỆP VỤ**

cuu duong than cong. com

**HUY ĐỘNG VỐN**

cuu duong than cong. com



# I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HUY ĐỘNG VỐN

## 1. Khái niệm :

Ngân hàng thương mại tiếp nhận nguồn vốn nhàn rỗi dưới nhiều hình thức khác nhau từ các tổ chức và cá nhân để hình thành nên nguồn vốn hoạt động của ngân hàng

cuu duong than cong. com

# I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HUY ĐỘNG VỐN

## 2. Vai trò của hoạt động huy động vốn:

### ❖ Đối với NHTM:

Tạo lập nguồn vốn chủ lực cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại.

Đo lường uy tín và sự tín nhiệm của khách hàng

- Hoàn thiện hoạt động huy động vốn.
- Giữ vững và mở rộng quan hệ với khách hàng.

# I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HUY ĐỘNG VỐN

## 2. Vai trò của hoạt động huy động vốn:

### ❖ Đối với KH:

Cung cấp cho khách hàng một kênh đầu tư vốn – tích lũy vốn an toàn.

Giúp cho khách hàng tiếp cận được các dịch vụ tiện ích của ngân hàng.

# I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HUY ĐỘNG VỐN

## 3. Nguyên tắc huy động vốn:

- ✓ Hoàn trả đúng hạn, đầy đủ cả vốn gốc và lãi.
- ✓ Bảo mật thông tin cho khách hàng.
- ✓ Đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Thực hiện đầy đủ các quy định khác của pháp luật liên quan đến huy động vốn.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

Tiền gửi không kỳ hạn là loại tiền gửi mà người gửi tiền được gửi tiền và rút tiền bất cứ lúc nào

**Mục đích gửi tiền :** nhằm được hưởng các dịch vụ ngân hàng liên quan đến tài khoản tiền gửi này: *thanh toán chi trả bằng hình thức chuyển khoản, chuyển tiền....*

**Đối tượng gửi tiền:** tổ chức kinh tế, tổ chức đoàn thể và cá nhân.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### ❖ Hồ sơ - thủ tục mở tài khoản:

✓ Giấy đề nghị mở tài khoản.

✓ Chứng từ pháp lý:

- Người Việt Nam: CMND hoặc hộ chiếu (bản chính hoặc bản sao có công chứng).

- Người nước ngoài: Thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú và hộ chiếu, Thị thực nhập cảnh còn hiệu lực.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### ❖ Hồ sơ - thủ tục mở tài khoản:

- Điền đầy đủ các thông tin vào giấy đề nghị mở tài khoản (*cá nhân, doanh nghiệp*).
- Xuất trình các chứng từ pháp lý liên quan đến người mở tài khoản.
- Ngân hàng thực hiện thủ tục mở tài khoản cho khách hàng và cung cấp cho khách hàng số hiệu tài khoản.



## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### ❖ Chứng từ sử dụng trong giao dịch :

- Giấy nộp tiền.
- Ủy nhiệm chi.
- Séc
- Giấy lĩnh tiền mặt.
- Giấy đề nghị chuyển khoản

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### ❖ Cách sử dụng tài khoản:

- Khi khách hàng **gửi tiền** (*nộp tiền mặt vào tài khoản, người khác chuyển trả qua tài khoản,...*) thì ngân hàng sẽ **ghi có** vào tài khoản và báo có cho khách hàng.
- Khi khách hàng **rút tiền** (*Lĩnh tiền mặt, chuyển khoản cho người khác ,...*) thì ngân hàng sẽ **ghi nợ** vào tài khoản và tiến hành báo nợ cho khách hàng.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### ❖ Tính và trả lãi:

- Tiền lãi được trả theo định kỳ mỗi tháng, vào một ngày cụ thể do ngân hàng quy định.
- Tiền lãi được trả bằng cách ngân hàng tự động nhập lãi vào tài khoản tiền gửi cho khách hàng.
- Tiền lãi được tính theo số dư thực tế trên tài khoản vào thời điểm cuối ngày, bằng phương pháp tích số.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

❖ Tính và trả lãi :

Công thức tính lãi :

$$\text{Tiền lãi} = \sum D_i * N_i * r$$

*Trong đó :*

**$D_i$** : Số dư thực tế trên tài khoản tiền gửi vào thời điểm cuối ngày

**$N_i$** : Số ngày tính lãi tương ứng với số dư  **$D_i$** .

**$r$**  : Lãi suất tiền gửi không kỳ hạn.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

❖ Ví dụ: Thông tin về tài khoản tiền gửi của không kỳ hạn của một khách hàng trong tháng 06 như sau :

- Số dư đầu kỳ : 1.515.650
- Các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ :

Ngày	Diễn giải	Số tiền
05/06	Nộp tiền mặt vào tài khoản	500.000
16/06	Người khác trả tiền vào TK	600.000
25/06	Rút tiền mặt.	400.000

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 1. Tiền gửi không kỳ hạn :

#### **Yêu cầu:**

Hãy tính lãi tiền gửi cho khách hàng trong tháng 06, biết rằng:

- *Lãi suất tiền gửi không kỳ hạn là 0,3% /tháng.*
- *Ngày tính lãi của ngân hàng là ngày 28 mỗi tháng.*

## Bảng phân tích tính lãi

Ngày	TKTG		Số dư
29/05			1.515.650
05/06		500.000	2.015.650
16/06		600.000	2.615.650
25/06	400.000		2.215.650
<b>28/06</b>			

## Bảng phân tích tính lãi

Ngày	Số dư (Di)	Số ngày (Ni)	Tích số (Di*Ni)
29/05 -> 04/06	1.515.650	7	10.609.550
05/06 -> 15/06	2.015.650	11	22.172.150
16/06 -> 24/06	2.615.650	9	23.540.850
25/06 -> 28/06	2.215.650	4	8.862.600
Tổng			<b>65.185.150</b>

Lãi tiền gửi tháng 06:  $65.185.150 * (0,3\% / 30)$   
 $= 6.519$



## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 2. Tiền gửi có kỳ hạn :

Tiền gửi có kỳ hạn là loại tiền gửi được duy trì trong một khoản thời gian xác định

- KH chỉ nộp tiền vào tài khoản một lần, không được nộp thêm vào tài khoản khi chưa đến hạn.
- Khi có nhu cầu rút tiền (đúng hạn hoặc trước hạn) khách hàng phải rút một lần cho toàn bộ số dư trên tài khoản.
- Khi đáo hạn khách hàng không rút tiền thì ngân hàng sẽ tái tục cho khách hàng một kỳ hạn mới tương ứng với kỳ hạn ban đầu.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 2. Tiền gửi có kỳ hạn :

Mục đích gửi tiền: nhằm để hưởng lãi, đảm bảo an toàn về tài sản.

Đối tượng gửi tiền: Doanh nghiệp và cá nhân.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 3. Tiền gửi tiết kiệm:

Tiền gửi TK là tiền gửi của các tầng lớp dân cư, nhằm mục đích tích lũy, sinh lời, an toàn tài sản.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 3. Tiền gửi tiết kiệm:

#### ❖ Các sản phẩm tiết kiệm

- Căn cứ vào loại tiền :

TK Đồng Việt nam

TK ngoại tệ.

- Căn cứ vào thời hạn:

Tiết kiệm không kỳ hạn.

Tiết kiệm có kỳ hạn

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### ❖ Hồ sơ - thủ tục gửi tiết kiệm:

- Điền đầy đủ thông tin vào giấy đề nghị gửi tiền tiết kiệm.
- Xuất trình chứng từ pháp lý có liên quan đến người gửi tiền để ngân hàng kiểm tra.
- Làm thủ tục nộp tiền cho ngân hàng và nhận thẻ tiết kiệm.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### ❖ Hồ sơ - thủ tục gửi tiết kiệm:

#### Lưu ý:

*TK không kỳ hạn* : Khách hàng có thể gửi nhiều lần, trực tiếp hoặc thông qua người khác, không hạn chế về số lần giao dịch.

*TK có kỳ hạn*: Khách hàng không được gửi thêm vào tài khoản tiết kiệm khi thẻ tiết kiệm đó chưa đến hạn thanh toán.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### ❖ Thủ tục rút tiền tiết kiệm:

- Xuất trình sổ tiết kiệm cho ngân hàng để yêu cầu rút tiền.

- Điền đầy đủ những thông tin vào giấy rút tiền tiết kiệm, xuất trình chứng từ pháp lý liên quan đến người rút tiền.

- Làm thủ tục trả tiền cho khách hàng.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### ❖ Thủ tục rút tiết kiệm:

Lưu ý:

*TK không kỳ hạn* : Khách hàng phải trực tiếp rút tiền, không hạn chế về số lần giao dịch, chưa tất toán sổ tiết kiệm sau mỗi lần giao dịch.

*TK có kỳ hạn*: Khi có nhu cầu rút tiền (*trước hạn hoặc đúng hạn*), khách hàng phải rút một lần cho toàn bộ số tiền gửi và tất toán sổ tiết kiệm.



## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

❖ Thanh toán, chi trả cho tiền gửi tiết kiệm:

✓ TK không kỳ hạn:

- *Vốn gốc* : chi trả theo nhu cầu rút tiền của khách hàng từng lần.

- *Tiền lãi*:

Tiền lãi được trả định kỳ mỗi tháng theo ngày mở thẻ, bằng cách NH tự động ghi có vào tài khoản TK cho KH.

Tiền lãi được tính theo số dư thực tế.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

❖ Thanh toán, chi trả cho tiền gửi tiết kiệm:

✓ TK có kỳ hạn:

- *Vốn gốc* : chi trả một lần khi khách hàng rút tiền.

- *Tiền lãi*:

Tiền lãi được trả định kỳ mỗi tháng theo ngày mở thẻ, hoặc trả một lần khi rút tiền.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

- ✓ Tiền lãi thanh toán một lần khi rút tiền:

Tiền lãi = Số tiền gửi \* số ngày tính lãi \* LSTK (ngày)

cuu duong than cong. com

- ✓ Tiền lãi thanh toán theo định kỳ:

Tiền lãi = Số tiền gửi \* số ngày thực tế (1 kỳ hạn) \* LSTK (ngày)

cuu duong than cong. com

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

❖ Rủi ro đối với tiền gửi tiết kiệm:

✓ Mất sổ tiết kiệm:

Người gửi tiền phải thông báo ngay cho ngân hàng.

✓ Người gửi tiết kiệm chết, mất tích, mất năng lực hành vi:

Ngân hàng sẽ thanh toán vốn gốc và lãi của khoản tiền tiết kiệm này cho người thừa kế hợp pháp.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

**Ví dụ:** Thông tin liên quan đến khoản tiền gửi tiết kiệm của một khách hàng tại ACB như sau:

- Số tiền gửi : 50.000.000 đ.
- Lãi suất TK : 12% / năm, lãi cuối kỳ
- Kỳ hạn : 3 tháng.
- Ngày gửi : 12/03/2008.
- Ngày đến hạn: 12/06/2008.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

#### ❖ Khái niệm giấy tờ có giá:

- Giấy tờ có giá là chứng nhận của các tổ chức TD phát hành để huy động vốn, trong đó xác định nghĩa vụ trả một khoản tiền trong một khoảng thời gian nhất định, điều kiện trả lãi và các điều khoản cam kết khác của TCTD với người mua.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

#### ❖ Các loại giấy tờ có giá :

Giấy tờ có giá ngắn hạn là giấy tờ có giá có thời hạn dưới 01 năm: kỳ phiếu, chứng chỉ tiền gửi ngắn hạn.

Giấy tờ có giá dài hạn là giấy tờ có giá có thời hạn từ 01 năm trở lên: trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi dài hạn.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

❖ Nội dung của giấy tờ có giá:

✓ Mệnh giá :

- Mệnh giá là số tiền được ghi cả bằng số và bằng chữ trên giấy tờ có giá.

- Mệnh giá thể hiện số vốn gốc mà ngân hàng huy động của người sở hữu giấy tờ có giá .



## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

- ❖ Nội dung của giấy tờ có giá:

- ✓ Thời hạn hiệu lực:

- Là thời gian lưu hành của giấy tờ có giá, được xác định từ ngày phát hành đến ngày đáo hạn của giấy tờ có giá.

- ✓ Lãi suất phát hành:

- Là mức lãi suất áp dụng để tính lãi cho người thụ hưởng giấy tờ có giá.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

- ❖ Thanh toán – chi trả cho giấy tờ có giá:
- ✓ *Vốn gốc*: Thanh toán vào thời điểm đáo hạn của chứng từ.
- ✓ *Tiền lãi*:
  - Trả lãi cuối kỳ .
  - Trả lãi trước.
  - Trả lãi định kỳ.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

❖ Thanh toán – chi trả cho giấy tờ có giá:

- Trả lãi cuối kỳ:

Toàn bộ tiền lãi trong suốt thời gian hiệu lực được thanh toán một lần vào thời điểm đáo hạn.

**Tiền lãi = Mệnh giá \* Thời hạn \* LS phát hành**

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành giấy tờ có giá:

#### ❖ Thanh toán – chi trả cho giấy tờ có giá:

##### • Trả lãi trước:

Toàn bộ tiền lãi được thanh toán một lần vào thời điểm phát hành bằng cách khấu trừ vào giá mua.

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

### 4. Phát hành chứng từ có giá:

❖ Thanh toán – chi trả cho từ có giá:

• Trả lãi định kỳ :

Tiền lãi được thanh toán thành nhiều kỳ bằng nhau trong suốt thời gian hiệu lực.

**Tiền lãi = Mệnh giá \* LS phát hành (1 kỳ hạn)**

## II. CÁC HÌNH THỨC HUY ĐỘNG VỐN TẠI NHTM

**Ví dụ:** Kỳ phiếu do Ngân hàng phát hành có các nội dung như sau:

- Số tiền : 7.000.000 VND.
- Thời hạn : 7 tháng.
- Lãi suất PH : 8,4% / năm, lãi cuối kỳ.
- Ngày PH : 26/02/2007.
- Ngày ĐH : 26/09/2007.

### III. CÁC GIẢI PHÁP GIA TĂNG VỐN HUY ĐỘNG

- Lãi suất huy động phải hợp lý.
- Đảm bảo sự an toàn trong huy động vốn.
- Nâng cao chất lượng các dịch vụ liên quan đến tiền gửi. Phát triển đa dạng hóa sản phẩm tiền gửi (kỳ hạn, đồng tiền, nhóm khách, số dư tài khoản...).
- Tối đa hóa sự tiện lợi cho khách hàng (mạng lưới chi nhánh, công nghệ, tạo tâm lý thoải mái và thỏa mãn khi giao dịch).
- Nâng cao trình độ tư vấn và kỹ năng bán hàng cho nhân viên.
- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu ngân hàng.
- Khuyến mãi thu hút tiền gửi.